

Số: 38/KH-MN

An Thái, ngày 23 tháng 9 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**  
**NĂM HỌC 2022 - 2023**

Căn cứ Kế hoạch số 142/KH-GDĐT ngày 13 tháng 7 năm 2022 về việc thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục huyện An Lão giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ kế hoạch số 06//KH-MN ngày 20 tháng 9 năm 2022 về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 của trường mầm non An Thái;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường trường Mầm non An Thái xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số năm học 2022 - 2023 với những nội dung như sau:

**I. MỤC TIÊU**

- Nâng cao và thống nhất nhận thức trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong lĩnh vực GDĐT.

- Ứng dụng CNTT trên nền tảng công nghệ số, công nghệ thông minh nhằm xây dựng nhà trường chất lượng, hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, cải cách hành chính, chất lượng giáo dục và chất lượng nguồn nhân lực theo định hướng kinh tế tri thức, kinh tế số.

**II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh về vai trò, lợi ích của ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong lĩnh vực GDĐT.

- Xây dựng quy trình triển khai hệ thống thông tin của nhà trường.

- Tiếp tục phát triển, hoàn thiện, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu của nhà trường trên nền tảng tích hợp cơ sở dữ liệu về GDĐT với nguyên tắc tập trung, lưu trữ có hệ thống và lâu dài; số hóa các dữ liệu chuyên ngành nhằm phục vụ công tác quản lý, khai thác và chia sẻ dữ liệu ngành GDĐT.

- Từng bước triển khai ứng dụng các công nghệ mới trong việc xây dựng, lưu trữ dữ liệu của nhà trường tạo nền tảng để triển khai các ứng dụng trực tuyến. Khai thác có hiệu quả, triển khai đồng bộ các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý hành chính, quản trị nhà trường, dạy học, giáo dục và kiểm tra, đánh giá; kết nối, tích hợp các phần mềm, các hệ thống thông tin quản lý hiện có của Ngành.

- Tăng cường sử dụng hồ sơ học vụ điện tử; từng bước ứng dụng xác thực

điện tử, trường học điện tử, số hóa học liệu (hay học liệu điện tử) và dữ liệu trong nhà trường; xây dựng hệ thống dữ liệu thư viện tiên tiến, ứng dụng phát triển giao dịch điện tử, văn phòng điện tử; tiếp tục triển khai hệ thống chữ ký số, chữ ký điện tử.

Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; nâng cấp hệ thống CNTT trong nhà trường; triển khai các ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành điện tử, hạn chế sử dụng văn bản giấy (trừ văn bản mật); tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và phụ huynh khi sử dụng các dịch vụ giáo dục trực tuyến. Tiếp tục triển khai các giải pháp thanh toán, thu không dùng tiền mặt đảm bảo gần gũi, thân thiện với người dùng trên internet và trên các thiết bị di động. Từng bước xây dựng các quy định về đảm bảo an toàn thông tin, đảm bảo an ninh mạng, quy định về quản lý, thu thập dữ liệu giáo dục, các quy chuẩn, quy định về kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu trong ngành GDĐT.

### **III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

#### **1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.**

1.1 Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định phù hợp với điều kiện, nhu cầu của nhà trường.

- Chủ động lựa chọn giải pháp dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực hiện để sẵn sàng áp dụng khi trẻ không thể đến trường do dịch Covid-19; sử dụng tối đa lợi ích kho học liệu số, các nền tảng meet, zoom mang lại, giúp trẻ học chủ động hơn.

- Tăng cường tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục kỹ năng quản lý và tổ chức dạy học phối hợp, kỹ năng sử dụng các phần mềm.

- Tăng cường hình thức tập huấn trực tuyến, huy động đội ngũ giáo viên nòng cốt tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp; phối hợp với phụ huynh triển khai các hoạt động giáo dục trực tuyến, đảm bảo tổ chức dạy, học trực tuyến an toàn và hiệu quả trên môi trường mạng.

#### 1.2. Tiếp tục xây dựng hệ thống kho học liệu dùng chung.

Phân công cán bộ, giáo viên quản lý và hỗ trợ xây dựng kho học liệu dùng chung của toàn trường.

Giao trách nhiệm đến từng bộ phận phụ trách từng mảng, từng độ tuổi đăng tải các nội dung phục vụ hoạt động hoặc tập lên trang Web.

1.3. Triển khai các mô hình phối hợp với phụ huynh trên các nền tảng zalo, trang page phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của nhà trường.

- Chỉ đạo các lớp xây dựng kế hoạch hoạt động và chương trình đáp ứng kết quả mong đợi từng độ tuổi, đồng thời xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với bối cảnh hiện nay.

- Xây dựng các nhóm zalo lớp cùng nhau trao đổi các nội dung chăm sóc giáo dục trẻ hàng ngày của lớp trong ngày.

## **2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị nhà trường và quản lý giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch**

- Tiếp tục khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành giáo dục thành phố tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn> và triển khai hệ thống thông tin quản lý ngành đảm bảo phục vụ các cơ quan quản lý giáo dục; đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục thực hiện cập nhật thường xuyên và đầy đủ dữ liệu lên CSDL ngành, báo cáo dữ liệu đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo yêu cầu của Phòng, Sở và Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc liên thông trong trường, tổ chuyên môn.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả phòng họp trực tuyến đã được đầu tư. Tăng cường tổ chức hình thức trực tuyến trong toàn ngành về hội họp, hội nghị, hội thảo, tập huấn giáo viên; tăng cường ứng dụng nền tảng số để dự giờ, tổ chức sinh hoạt chuyên môn, đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên theo quy định.

## **3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số phục vụ chuyển đổi số**

- Tăng cường bồi dưỡng và tự bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho cán bộ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý và trẻ đáp ứng yêu cầu quản lý và dạy học trong giai đoạn mới. Khuyến khích giáo viên tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ và kỹ năng CNTT phục vụ cho công tác dạy học và quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục.

- Căn cứ nhu cầu, điều kiện thực tiễn để triển khai các nội dung tập huấn gắn với một số mục tiêu, nội dung sau: quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường.

- Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học phối hợp với phụ huynh gồm: tổ chức và quản lý lớp học, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học;

- Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục.

- Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển

đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định.

- Rà soát, kiểm toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, chuyển đổi số theo yêu cầu nhiệm vụ được giao.

#### **4. Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm và hệ thống CNTT của ngành GD&ĐT.**

##### **4.1 Đối với Cổng thông tin điện tử trường**

- Duy trì khai thác và sử dụng có hiệu quả Cổng thông tin điện tử trong nhà trường. Cập nhật đầy đủ thông tin trong các danh mục trên Cổng thông tin; thường xuyên cập nhật thông tin, tài nguyên số (bài giảng, sáng kiến, kho học liệu về dạy học...) lên cổng thông tin phục vụ cho giáo viên và phụ huynh khai thác tham khảo; tích cực viết bài, đưa tin hoạt động của nhà trường lên cổng thông tin nhằm lan tỏa rộng rãi hình ảnh và các hoạt động giáo dục của nhà trường đến toàn ngành và xã hội.

- Hướng dẫn, phổ biến cho cán bộ, giáo viên, trẻ thường xuyên khai thác thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Ngành.

##### **4.2. Đối với hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành và báo cáo thống kê**

- Phân cán bộ phụ trách CSDL ngành theo quy định, thường xuyên rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin, dữ liệu chính xác lên CSDL ngành đảm bảo báo cáo đúng quy định tại

- Thực hiện kiểm tra, rà soát, đánh giá tính chính xác dữ liệu theo các mẫu biểu báo cáo thống kê trước khi cập nhật lên CSDL đảm bảo hoàn thành việc cập nhật và đồng bộ dữ liệu đầu năm, cuối năm lên CSDL ngành đúng thời gian quy định.

- Thống nhất khai thác và sử dụng dữ liệu trên CSDL ngành phục vụ cho công tác quản lý, xây dựng chính sách và chiến lược của đơn vị, báo cáo các cấp, các ngành... mà không sử dụng nguồn dữ liệu khác đối với những thông tin đã có trên CSDL ngành.

##### **4.3 Khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm**

Khai thác và sử dụng hiệu quả các phần mềm đã được Sở, Bộ GD&ĐT cung cấp để thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý và quản trị trường học; ứng dụng các phần mềm trong dạy học đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong thời đại cách mạng số.

Sử dụng hiệu quả các phần mềm trực tuyến nhằm hỗ trợ các ứng dụng vào các bài giảng điện tử trong công tác phối hợp với phụ huynh giáo dục, chăm sóc trẻ.

Khai thác và sử dụng chất lượng các phần mềm: Quản lý giáo dục mầm non, Kiểm định chất lượng, Hệ thống họp trực tuyến; phần mềm dinh dưỡng ....

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## 1. Cán bộ phụ trách CNTT

- Chịu trách nhiệm làm đầu mối triển khai thực hiện Kế hoạch, đồng thời phối hợp với các bộ phận liên quan đơn đốc, theo dõi, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch, tổng hợp báo với Nhà trường về tiến độ, chất lượng công tác ứng dụng CNTT năm học 2022 - 2023 của đơn vị.

- Phụ trách, đơn đốc việc khai thác Hệ thống phần mềm, dịch vụ công trực tuyến; Hệ thống hội nghị trực tuyến; các hệ thống ứng dụng trong công tác văn phòng, cải cách hành chính.

## 2. Tổ chuyên môn và tổ Văn phòng

- Căn cứ các nội dung trong Kế hoạch, các tổ chuyên môn và tổ Văn phòng chủ động thực hiện.

- Chỉ đạo các thành viên trong tổ xây dựng học liệu, video bài giảng dạy học qua truyền hình... theo dõi, đơn đốc công tác ứng dụng CNTT trong hoạt động chuyên môn, dạy học và tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ

## 3. Bộ phận Tài chính - CSVC

- Xây dựng kế hoạch bố trí kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch.

## 4. Giáo viên, nhân viên

- Thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ đảm bảo tính khả thi, thiết thực và hiệu quả.

- Thực hiện đưa hồ sơ giáo án cập nhật lên Google Drive.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2022-2023 của trường mầm non An Thái. Trong quá trình thực hiện có những khó khăn, vướng mắc các giáo viên, các tổ đề xuất để điều chỉnh để đưa ra giải pháp phù hợp./.

### Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT huyện An Lão (để báo cáo);
- CBGVNV toàn trường;
- Đăng tải trên trang Website;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Vũ Thị Ân**